

Đề thi gồm có 3 trang

Họ và tên: Số báo danh:

Mã đề: 152

Câu 1. Cho các sự kiện sau:

1. Nixon tuyên bố mở cuộc tập kích chiến lược đường không bằng máy bay B52 vào Hà Nội - Hải Phòng.
2. Cuộc đàm phán hai bên chính thức diễn ra tại Paris.
3. Nixon tuyên bố ngừng mọi hoạt động chống phá miền Bắc từ vĩ tuyến 20 trở ra.
4. Hiệp định Paris được ký chính thức.
5. Hội nghị bốn bên họp phiên chính thức đầu tiên tại Paris.

Hãy sắp xếp các sự kiện trên theo đúng trình tự thời gian.

A. 2 - 1 - 3 - 5 - 4. B. 2 - 5 - 1 - 3 - 4. C. 1 - 2 - 3 - 4 - 5. D. 2 - 3 - 5 - 1 - 4.

Câu 2. Mục tiêu nào **không** phải của nhân dân miền Nam trong những ngày đầu đấu tranh chống Mỹ - Diệm?

- A. Lật đổ chính quyền Mỹ - Diệm. B. Bảo vệ hòa bình.
C. Giữ gìn và phát triển lực lượng cách mạng. D. Đòi thi hành Hiệp định Geneva 1954.

Câu 3. Ý nghĩa quan trọng cơ bản của phong trào "Đồng Khởi" là gì?

- A. Đánh dấu bước phát triển của cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tấn công.
B. Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam thành lập.
C. Làm lung lay tận gốc chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm.
D. Giáng đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mỹ ở Việt Nam.

Câu 4. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng đã đề ra

A. nhiệm vụ chiến lược chung của cách mạng cả nước và nhiệm vụ cụ thể của cách mạng từng miền.

B. đường lối tiến hành công nghiệp hóa hiện đại hóa.

C. phương hướng cơ bản của cách mạng miền Nam là đấu tranh đánh đổ ách thống trị của Mỹ - Diệm.

D. biện pháp giải quyết những khó khăn về kinh tế, xã hội ở miền Bắc.

Câu 5. Điểm khác biệt căn bản về nội dung của Hiệp định Paris 1973 về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam với Hiệp định Geneva về Đông Dương là

A. Hiệp định Paris quy định các bên trao trả tù binh và dân thường bị bắt trong chiến tranh.

B. Hiệp định Paris nêu rõ các bên cam kết tôn trọng quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam.

C. Hiệp định Paris không cho phép quân đội nước ngoài ở lại miền Nam Việt Nam.

D. Hiệp định Paris yêu cầu các bên cam kết không được dính líu quân sự vào Việt Nam.

Câu 6. Trong thời kỳ 1954 - 1975, phong trào nào đánh dấu bước phát triển của cách mạng ở miền Nam Việt Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công?

A. Phong trào "Đồng khởi". **B.** Thi đua Ấp Bắc giết giặc lập công.

C. Tìm Mỹ mà đánh, tìm nguy mà diệt. **D.** Nổi dậy phá Ấp chiến lược.

Câu 7. Vì sao Mỹ chấp nhận thương lượng với Việt Nam ở Hội nghị Paris?

A. Bị đánh bất ngờ trong cuộc tập kích chiến lược của ta vào Tết Mậu Thân 1968.

B. Bị thua trong cuộc tập kích chiến lược 12 ngày đêm đánh phá miền Bắc.

C. Bị thất bại trong chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ nhất.

D. Bị thất bại trong chiến tranh phá hoại lần thứ hai.

Câu 8. Để quân nguy có thể tự đứng vững, tự gánh vác lấy chiến tranh, Mỹ đã thực hiện biện pháp nào?

A. Tăng viện trợ quân sự, giúp quân đội tay sai tăng số lượng và trang bị hiện đại.

B. Tăng viện trợ kinh tế, giúp quân nguy đẩy mạnh chính sách "bình định".

C. Tăng đầu tư vốn, kỹ thuật phát triển kinh tế miền Nam.

D. Mở rộng chiến tranh phá hoại miền Bắc, mở rộng chiến tranh sang Lào và Campuchia.

Câu 9. Âm mưu cơ bản của "Chiến tranh đặc biệt" (1961 - 1965) Mỹ áp dụng ở miền Nam Việt Nam là gì?

- A.** Đưa quân Mỹ ồ ạt vào Việt Nam. **B.** Dùng người Việt đánh người Việt.
C. Đưa quân chư hầu vào miền Nam Việt Nam. **D.** Đưa cố vấn Mỹ ào ạt vào miền Nam.

Câu 10. Trong cuộc Tiến công chiến lược năm 1972, quân ta đã chọc thủng ba phòng tuyến mạnh nhất của địch là

- A.** Quảng Trị, Đà Nẵng, Sài Gòn. **B.** Quảng Trị, Tây Nguyên, Đông Nam Bộ.
C. Huế, Đà Nẵng, Sài Gòn. **D.** Đà Nẵng, Tây Nguyên, Sài Gòn.

Câu 11. Chiến thắng Vạn Tường (Quảng Ngãi, tháng 8/ 1965) chứng tỏ điều gì?

- A.** Lực lượng vũ trang cách mạng miền Nam đã trưởng thành nhanh chóng.
B. Lực lượng vũ trang cách mạng miền Nam đủ sức đương đầu và đánh bại quân viễn chinh Mỹ.
C. Cách mạng miền Nam đã đánh thắng "Chiến tranh cục bộ" của Mỹ.
D. Quân đồng minh Mỹ mất khả năng chiến đấu.

Câu 12. Hình thức đấu tranh của quân và dân ta chống chiến tranh đặc biệt của Mỹ?

- A.** Đấu tranh chính trị kết hợp đấu tranh vũ trang. **B.** Đấu tranh vũ trang.
C. Đấu tranh chính trị kết hợp đấu tranh ngoại giao. **D.** Đấu tranh ngoại giao.

Câu 13. Điểm giống nhau cơ bản nhất giữa "chiến tranh cục bộ" và "Việt Nam hóa chiến tranh" là hình thức

- A.** Chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới, sử dụng quân đội Sài Gòn là chủ yếu.
B. Chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới, sử dụng quân đội Mỹ là chủ yếu.
C. Chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới, nằm trong chiến lược toàn cầu của Mỹ.
D. Chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới, mở rộng chiến tranh ra toàn Đông Dương.

Câu 14. Một biện pháp được Mỹ và chính quyền Sài Gòn coi như "xương sống" và "quốc sách" ở miền Nam Việt Nam trong những năm 1961 - 1965 là

- A.** lập các "vành đai trắng" để khùng bố lực lượng cách mạng.

B. dồn dân lập "ấp chiến lược".

C. phong tỏa biên giới, vùng biển để ngăn cản sự chi viện của miền Bắc cho miền Nam.

D. lập các "khu trù mật".

Câu 15. Thắng lợi quan trọng của Hiệp định Paris đối với sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ cứu nước như thế nào?

A. Phá sản hoàn toàn chiến lược "Việt Nam hóa chiến tranh" của Mỹ.

B. Đánh cho "Mỹ cút", "ngụy nhào".

C. Tạo thời cơ thuận lợi để nhân dân ta tiến lên đánh cho "Mỹ cút".

D. Tạo thời cơ thuận lợi để nhân dân ta tiến lên đánh cho "ngụy nhào".

Câu 16. Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam (20-12-1960) có vai trò như thế nào trong cuộc kháng chiến chống Mỹ?

A. Giữ gìn lực lượng cách mạng chuẩn bị phản công.

B. Lãnh đạo nhân dân miền Nam đấu tranh.

C. Xây dựng lực lượng cách mạng miền Nam.

D. Đoàn kết toàn dân chống đế quốc và chính quyền tay sai.

Câu 17. Bước vào mùa xuân 1968, ta chủ trương mở cuộc Tổng tiến công và nổi dậy trên toàn miền Nam là xuất phát từ

A. so sánh lực lượng đã thay đổi có lợi cho ta và mâu thuẫn ở Mỹ trong năm bầu cử tổng thống.

B. mâu thuẫn giữa Mỹ và chính quyền Sài Gòn đang gay gắt, quân đội Sài Gòn bị cô lập với quân Mỹ.

C. sự ủng hộ to lớn của các nước xã hội chủ nghĩa.

D. sự thất bại của quân Mỹ và quân Sài Gòn trong hai mùa khô (1965 - 1966) và (1966 - 1967).

Câu 18. Trong 2 năm 1970 - 1971, ý nào sau đây **không** phải là sự phối hợp của 3 nước Đông Dương trên mặt trận quân sự và chính trị?

A. Liên quân Lào - Việt tấn công Thượng Lào, giải phóng tỉnh Phongsali.

B. Hội nghị cấp cao 3 nước Đông Dương họp để biểu thị quyết tâm đoàn kết chống Mỹ.

C. Quân đội Việt Nam và Lào đã đập tan cuộc hành quân "Lam Sơn - 719" của quân Sài Gòn và quân Mỹ.

D. Quân đội Việt Nam và Campuchia đã đập tan cuộc hành quân xâm lược Campuchia của Mỹ.

Câu 19. Cùng với việc thực hiện "Việt Nam hóa chiến tranh" người Mỹ còn sử dụng thủ đoạn ngoại giao nào?

A. Bắt tay với bọn phản động ở Campuchia và Lào.

B. Không chế các nước viện trợ cho ta.

C. Thỏa hiệp với Trung Quốc, hòa hoãn với Liên Xô.

D. Vận động các nước xã hội chủ nghĩa cô lập nước ta.

Câu 20. Sự khác biệt về lực lượng của chiến lược "Chiến tranh cục bộ" so với chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" là

A. lực lượng quân đội Sài Gòn giữ vai trò quan trọng nhất.

B. sử dụng vũ khí trang thiết bị của Mỹ.

C. lực lượng quân đội viễn chinh Mỹ, quân đồng minh giữ vai trò quyết định.

D. lực lượng quân đội viễn chinh Mỹ giữ vai trò quan trọng nhất.

Câu 21. Trọng tâm của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968 ở địa bàn nào?

A. Ven biển. B. Các đô thị. C. Nông thôn. D. Rừng núi.

Câu 22. Nixon thực hiện cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ hai với ý đồ gì?

A. Làm lung lay ý chí quyết tâm chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta.

B. Phong tỏa cảng Hải Phòng và các sông, luồng lạch, vùng biển miền Bắc.

C. Cứu nguy cho chiến lược "Việt Nam hóa" chiến tranh và tạo thế mạnh trên bàn đàm phán ở Paris.

D. Ngăn chặn sự chi viện của miền Bắc đối với miền Nam.

Câu 23. Trên mặt trận quân sự chiến thắng nào của ta có tính chất mở màn cho việc đánh bại "Chiến tranh đặc biệt" của Mỹ?

A. Ba Gia (Quảng Ngãi). B. Đồng Xoài (Biên Hòa). C. Ấp Bắc (Mỹ Tho). D. Bình Giã (Bà Rịa).

Câu 24. Nội dung cơ bản đề cập đến các quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam trong Hiệp định Paris là gì?

A. Hoa Kỳ và các nước cam kết tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam.

B. Các bên đề cho nhân dân miền Nam Việt Nam tự quyết định tương lai chính trị của họ thông qua cuộc tổng tuyển cử tự do.

C. Hoa Kỳ rút hết quân viễn chinh và quân chư hầu về nước.

D. Các bên ngừng bắn tại chỗ, trao trả cho nhau tù binh và dân thường bị bắt.

Phần tự luận

Câu 1: (2.0 điểm)

Hiệp định Geneva về Đông Dương được ký kết năm 1954 đã tác động đến tình hình và nhiệm vụ cách mạng ở Việt Nam như thế nào?

Câu 2: (2.0 điểm)

2.1. Âm mưu của Mỹ khi thực hiện Chiến tranh phá hoại ở miền Bắc Việt Nam lần thứ hai là gì?

2.2. Vì sao gọi cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ hai của Mỹ là trận “Điện Biên Phủ trên không”?

ĐÁP ÁN KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II

NĂM HỌC 2017 – 2018

MÔN LỊCH SỬ – KHỐI 12

Phần trắc nghiệm: (6.0 điểm)

152		186		220		254	
1	B	1	C	1	C	1	C
2	A	2	D	2	C	2	C
3	A	3	C	3	D	3	D
4	A	4	B	4	A	4	C
5	C	5	D	5	B	5	B
6	A	6	C	6	C	6	C

7	A	7	D	7	D	7	B
8	A	8	C	8	C	8	D
9	B	9	C	9	B	9	C
10	B	10	C	10	B	10	D
11	B	11	C	11	B	11	D
12	A	12	B	12	D	12	A
13	C	13	C	13	B	13	C
14	B	14	C	14	D	14	D
15	D	15	A	15	A	15	A
16	D	16	A	16	D	16	C
17	A	17	B	17	B	17	A
18	A	18	A	18	A	18	B
19	C	19	B	19	A	19	D
20	D	20	B	20	B	20	B
21	B	21	C	21	A	21	C
22	C	22	D	22	A	22	B
23	C	23	C	23	A	23	C
24	A	24	D	24	D	24	C

Phần tự luận: (4.0 điểm)

Câu	Đáp án	Điểm
1	Hiệp định Geneva về Đông Dương được ký kết năm 1954 đã tác động đến tình hình và nhiệm vụ cách mạng ở Việt Nam như thế nào?	2.0
	Tình hình và nhiệm vụ cách mạng ở Việt Nam sau Hiệp định Geneva:	

	<p>– Sau 7/1954, VN tạm thời chia làm 2 miền với 2 chế độ chính trị khác nhau</p> <p>1. <u>Miền Bắc.</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - 10/1954: quân ta tiếp quản Hà Nội. - 5/1955: Pháp rút khỏi miền Bắc. - Khôi phục kinh tế, tiến hành cuộc cách mạng XHCN. <p>2. <u>Miền Nam.</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - 10/1955: Ngô Đình Diệm (thân Mỹ) phế truất Bảo Đại, lên làm Tổng thống. - 5/1956: Pháp rút khỏi miền Nam. - Ngô Đình Diệm âm mưu chia cắt Việt Nam, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của Mỹ. - Nhân dân ta tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân để thống nhất nước nhà. 	<p>0.25</p> <p>0.75</p> <p>1.0</p>
2	<p>2.1. Âm mưu của Mỹ khi thực hiện Chiến tranh phá hoại ở miền Bắc Việt Nam lần thứ hai là gì?</p> <p>2.2. Vì sao gọi cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ hai của Mỹ là trận “Điện Biên Phủ trên không”?</p>	2.0
	<p>2.1. Âm mưu của Mỹ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phá tiềm lực kinh tế, quốc phòng, công cuộc xây dựng CNXH ở miền Bắc. - Ngăn chặn nguồn chi viện từ bên ngoài vào miền Bắc và từ MB vào MN. - Uy hiếp tinh thần, làm lung lay quyết tâm chống Mỹ của nhân dân ta. - Cứu nguy cho chiến lược “Việt Nam hóa” chiến tranh và tạo thế mạnh trên bàn đàm phán ở Paris. 	<p>1.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.5</p>
	<p>2.2. Cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ hai của Mỹ là trận “Điện Biên Phủ trên không” vì:</p> <p>“Điện Biên Phủ trên không” là trận thắng quyết định buộc Mỹ phải ngừng hẳn các hoạt động chống phá Miền Bắc và ký Hiệp định Paris (27/1/1973).</p>	0.75